PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ - BỘ TÀI CHÍNH - BỘ NỘI VỤ

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ - BỘ TÀI CHÍNH - BỘ NỘI VỤ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2011/TTLT-BKHCN-BTC-BNV	*Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2011*

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH
Sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 12/2006/TTLT-BKHCN-BTC-BNV hướng dẫn thực hiện Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập

Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17/4/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20/9/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 về doanh nghiệp khoa học và công nghệ (sau đây viết tắt là Nghị định số 115/2005/NĐ-CP sửa đổi);

Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 12/2006/TTLT-BKHCN-BTC-BNV ngày 05/6/2006 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 115/2005/NĐ-CP (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 12/2006/TTLT-BKHCN-BTC-BNV).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Thông tư liên tịch số 12/2006/TTLT-BKHCN-BTC-BNV như sau:

1. Bổ sung các điểm đ, e, g Khoản 2 Mục I:

"đ) Tổ chức khoa học và công nghệ hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành là tổ chức có nhiệm vụ chính được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động là tư vấn giúp bộ, ngành xây dựng các

tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức tiêu hao nguyên, nhiên, vật liệu, định mức sử dụng máy, công lao động trong các lĩnh vực chuyên ngành kinh tế, kỹ thuật; kinh phí thực hiện các nhiệm vụ này từ nguồn ngân sách nhà nước chiếm trên 70% nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị hàng năm."

"e) Tổ chức khoa học và công nghệ phục vụ quản lý nhà nước là tổ chức có một trong các chức năng, nhiệm vụ chính dưới đây được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động; trong đó, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ này từ nguồn ngân sách nhà nước chiếm trên 70% nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị hàng năm:

- Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ tại các địa phương có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn;

- Cung cấp thông tin khoa học và công nghệ, thống kê khoa học và công nghệ phục vụ công tác hoạch định chính sách của cơ quan Đảng, cơ quan quản lý nhà nước;

- Phòng chống dịch bệnh, lưu giữ, bảo tồn giống, nguồn gen phục vụ lợi ích công và không vì mục tiêu lợi nhuận."

"g) Tổ chức khoa học và công nghệ quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 115/2005/NĐ-CP sửa đổi là những tổ chức khoa học và công nghệ công lập thành lập sau ngày 05/10/2005."

2. Sửa đổi Khoản 4 Mục I như sau:

"4. Thời hạn xây dựng và phê duyệt Đề án:

a) Tổ chức khoa học và công nghệ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 115/2005/NĐ-CP sửa đổi xây dựng Đề án đổi mới tổ chức và hoạt động (theo mẫu tại Phụ lục Ia kèm Thông tư này), trình cơ quan có thẩm quyền trước ngày 30/9/2012; cơ quan có thẩm quyền thẩm định và quyết định phê duyệt Đề án trước ngày 31/12/2012.

b) Tổ chức khoa học và công nghệ quy định tại Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 115/2005/NĐ-CP sửa đổi xây dựng Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động (theo mẫu tại Phụ lục Ib kèm theo Thông tư này) để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Đề án trước ngày 30/6/2012.

c) Những tổ chức khoa học và công nghệ thuộc Điểm a, Điểm b Khoản này nếu không có Đề án hoặc Đề án không được phê duyệt, cơ quan có thẩm quyền yêu cầu tổ chức khoa học và công nghệ xây dựng phương án sáp nhập hoặc giải thể.

d) Tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ thành lập sau ngày 05/10/2005 phải xác định hình thức tổ chức và hoạt động theo quy định tại Khoản 1 hoặc Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 115/2005/NĐ-CP sửa đổi và phương án bảo đảm thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong Đề án thành lập tổ chức."

3. Sửa đổi Khoản 5 Mục I như sau:

"5. Tổ chức khoa học và công nghệ thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tiếp tục là đơn vị sự nghiệp của Nhà nước. Trường hợp cần thay đổi tên gọi, tổ chức khoa học và công nghệ đề xuất trong Đề án để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định."

4. Sửa đổi Khoản 6 Mục I như sau:

"6. Tổ chức khoa học và công nghệ công lập có nguồn thu thì căn cứ vào đặc điểm và điều kiện cụ thể, Thủ trưởng tổ chức khoa học và công nghệ có thể xem xét trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập đơn vị trực thuộc có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản và hoạt động tự bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên.

Đơn vị trực thuộc mới thành lập có nghĩa vụ trích nộp một phần kinh phí từ nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi của các hoạt động sự nghiệp, hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ sau khi thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước cho tổ chức khoa học và công nghệ trực tiếp quản lý đơn vị để chi phí cho công tác quản lý, điều tiết các hoạt động chung và đầu tư phát triển. Mức trích nộp được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị trực thuộc mới thành lập."

5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Mục II như sau:

"1. Nhiệm vụ của tổ chức khoa học và công nghệ bao gồm:

a) Nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng:

Nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng là nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của đơn vị, được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và giao trực tiếp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức quy định tại quyết định thành lập hoặc điều lệ tổ chức và hoạt động (các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở, cấp bộ, cấp tỉnh; xây dựng kế hoạch; hoạt động thông tin, tuyên truyền; hoạt động hợp tác quốc tế; hội nghị, hội thảo chuyên ngành; đào tạo, tập huấn; quản lý cán bộ, tài sản; duy trì hoạt động bộ máy).

b) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước

Nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước là các chương trình, đề tài, đề án, dự án khoa học và công nghệ cấp Nhà nước, cấp Bộ và tương đương sử dụng kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Nhà nước thông qua tuyển chọn, xét chọn hoặc giao trực tiếp. Tổ chức khoa học và công nghệ chủ động và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ đúng chất lượng và thời gian.

c) Nhiệm vụ khác của tổ chức khoa học và công nghệ

- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Nhà nước;

- Điều tra, thống kê, quy hoạch do Nhà nước giao;

- Đào tạo sau đại học;

- Dịch vụ khoa học và công nghệ;

- Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ khác;

Tổ chức khoa học và công nghệ chủ động khai thác, ký hợp đồng với các tổ chức, cá nhân và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Nội dung hợp đồng nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ, cung cấp hàng hóa, và các loại hợp đồng kinh tế khác do tổ chức khoa học và công nghệ tự thỏa thuận

với đối tác trên cơ sở phù hợp với khả năng, lĩnh vực chuyên môn của tổ chức khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

Tổ chức khoa học và công nghệ có thể vận dụng quy định về lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Nhà nước khi xây dựng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của Nhà nước."

6. Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 4 Mục II như sau:

"a) Tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ làm thủ tục đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh của địa phương, nơi tổ chức khoa học và công nghệ đặt trụ sở chính và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Tổ chức khoa học và công nghệ được sử dụng con dấu của đơn vị sự nghiệp công lập cho hoạt động sản xuất, kinh doanh."

7. Sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 4 Mục II như sau:

"b) Hồ sơ đăng ký kinh doanh:

Ngoài hồ sơ đăng ký kinh doanh theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tổ chức khoa học và công nghệ cần phải nộp thêm các giấy tờ sau:

- Bản sao hợp lệ Quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt Đề án đổi mới tổ chức và hoạt động hoặc Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ."

8. Sửa đổi Điểm a, Điểm b Khoản 1 Mục III như sau:

"a) Kinh phí hoạt động thường xuyên:

Kinh phí hoạt động thường xuyên bao gồm tiền lương, tiền công và tiền chi hoạt động bộ máy của tổ chức khoa học và công nghệ.

- Đối với tổ chức khoa học và công nghệ thuộc đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 4 Nghị định số 115/2005/NĐ-CP sửa đổi:

+ Ngân sách Nhà nước không cấp trực tiếp kinh phí hoạt động thường xuyên.

+ Chậm nhất đến ngày 01/01/2014 kinh phí hoạt động thường xuyên được xác định và bố trí trong dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước.

- Đối với tổ chức khoa học và công nghệ thuộc đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 4 Nghị định số 115/2005/NĐ-CP sửa đổi và các tổ chức khoa học và công nghệ đã được phê duyệt đề án chuyển đổi theo quy định tại Khoản 1, Điều 4 Nghị định số 115/2005/NĐ-CP sửa đổi nhưng thực tế hiện nay chưa tự đảm bảo được kinh phí hoạt động thường xuyên:

+ Ngân sách Nhà nước cấp kinh phí hoạt động thường xuyên theo phương thức khoán chậm nhất đến hết ngày 31/12/2013. Mức khoán kinh phí hoạt động thường xuyên không thấp hơn mức ngân sách nhà nước cấp chi hoạt động thường xuyên

của năm trước liền kề hoặc của năm được phê duyệt Đề án; ngoài ra Nhà nước cấp bổ sung các khoản chi thường xuyên tăng thêm cho các tổ chức khoa học và công nghệ do mở rộng tổ chức và tăng cường nhiệm vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền và kinh phí thực hiện chính sách cải cách tiền lương do Nhà nước quy định.

Cơ quan chủ quản quyết định mức khoán kinh phí hoạt động thường xuyên căn cứ vào nguồn thu và dự toán chi của tổ chức khoa học và công nghệ hàng năm. Khuyến khích các tổ chức khoa học và công nghệ tăng cường các nguồn thu, giảm dần dự toán chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước hàng năm.

Các quy định trên không áp dụng đối với các tổ chức khoa học và công nghệ thuộc các doanh nghiệp, Tổng công ty.

+ Chậm nhất đến ngày 01/01/2014, nhà nước không cấp trực tiếp kinh phí hoạt động thường xuyên mà kinh phí hoạt động thường xuyên được xác định và gắn với kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước.

- Đối với tổ chức khoa học và công nghệ hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu chiến lược, chính sách, nghiên cứu xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành, phục vụ quản lý nhà nước thuộc đối tượng quy định tại khoản 3, Điều 4 Nghị định số 115/2005/NĐ-CP sửa đổi:

+ Ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động thường xuyên theo hình thức khoán. Mức khoán kinh phí hoạt động thường xuyên căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao hàng năm của đơn vị không thấp hơn mức kinh phí ngân sách nhà nước cấp chi kinh phí hoạt động thường xuyên của năm trước liền kề; ngoài ra được tính tăng thêm đối với các khoản chi thực hiện cải cách tiền lương, mở rộng tổ chức và tăng cường nhiệm vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

+ Ngoài kinh phí thường xuyên được cấp theo mức khoán nêu trên, chậm nhất đến ngày 01/01/2014, loại hình tổ chức khoa học và công nghệ này được giao kinh phí hoạt động thường xuyên trong dự toán chi thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước. Với loại hình tổ chức khoa học và công nghệ này, trong dự toán chi nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng không có kinh phí hoạt động thường xuyên.

- Đối với tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ công lập thành lập sau ngày 05/10/2005:

+ Kinh phí hoạt động thường xuyên hàng năm được cấp theo phương thức khoán tối đa trong 04 năm (với các tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tối đa trong 06 năm) kể từ ngày được thành lập. Định mức kinh phí hoạt động thường xuyên do cơ quan có thẩm quyền quyết định trên cơ sở Đề án thành lập tổ chức khoa học và công nghệ đã phê duyệt, tối đa bằng định mức phân bổ dự toán chi quản lý hành chính áp dụng đối với các cơ quan hành chính cùng cấp theo quy định tại các Quyết định phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước và theo phương thức tính định mức chi hành chính áp dụng cho năm tài khóa mà tổ chức khoa học và công nghệ đó được thành lập.

+ Sau thời gian thành lập mới nói trên, các tổ chức này sẽ được Nhà nước giao kinh phí hoạt động thường xuyên trong dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng và nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước.

b) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

- Nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao quy định tại Quyết định thành lập, Điều lệ hoặc Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị, hàng năm, tổ chức khoa học và công nghệ lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng.

Các tổ chức khoa học và công nghệ xây dựng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 44/2007/TTLT-BTC-BKHCN ngày 07/5/2007 của liên Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước, chậm nhất đến hết 31/12/2013.

Các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ điều kiện thực tế và quy định tại Thông tư liên tịch số 44/2007/TTLT/BTC-BKHCN để hướng dẫn nội dung, mức chi thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng cho phù hợp và thực hiện thống nhất trong phạm vi Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương mình.

- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước:

+ Nhiệm vụ thông qua tuyển chọn, xét chọn:

Căn cứ vào danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, ngành và địa phương công bố hàng năm, các tổ chức khoa học và công nghệ được quyền bình đẳng tham gia tuyển chọn, xét chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

+ Nhiệm vụ do các cơ quan nhà nước giao hoặc đặt hàng trực tiếp:

Các tổ chức khoa học và công nghệ xây dựng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước theo quy định tại Thông tư liên tịch số 44/2007/TTLT-BTC-BKHCN ngày 07/5/2007 của liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước, tối đa đến hết 31/12/2013".

9. Sửa đổi Khoản 2 Mục IV như sau:

"2. Thu nhập của cán bộ, người lao động thuộc tổ chức khoa học và công nghệ:

Kể từ ngày 01/01/2014, tổ chức khoa học và công nghệ xây dựng quỹ lương và thực hiện chi trả lương, thu nhập cho cán bộ, người lao động thuộc tổ chức khoa học và công nghệ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ."

10. Sửa đổi Khoản 1 Mục VII như sau:

"1. Khi lập Đề án chuyển đổi, tổ chức khoa học và công nghệ phải thống kê đầy đủ những tài sản hiện có tại đơn vị, giá trị tài sản tính theo nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản tại thời điểm lập Đề án (theo mẫu tại Phụ lục II kèm Thông tư này) có phương án đề nghị được giao quản lý và sử dụng tài sản, khấu hao tài sản.

Trước khi phê duyệt Đề án của tổ chức khoa học và công nghệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng định giá tài sản để tiến hành xác minh, kiểm tra, định giá tài sản, sau đó Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký quyết định giao tài sản và Thủ trưởng tổ chức khoa học và công nghệ ký nhận tài sản (theo mẫu tại Phụ lục III kèm Thông tư này).

Việc giao tài sản được thực hiện theo Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước."

11. Sửa đổi Khoản 2 Mục VII như sau:

"2. Tổ chức khoa học và công nghệ được sử dụng tài sản nhà nước, bao gồm cả tài sản trí tuệ đã được giao quản lý và sử dụng vào mục đích sản xuất, kinh doanh dịch vụ, cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật; được dùng tài sản hình thành từ nguồn vốn vay và tài sản đã được giao quyền sở hữu hợp pháp để thế chấp theo quy định."

12. Sửa đổi Khoản 1 Mục VIII như sau:

"1. Nguyên tắc ưu đãi về tài chính đối với các tổ chức khoa học và công nghệ chuyển đổi:

Các tổ chức khoa học và công nghệ khi chuyển đổi sang loại hình tổ chức tự trang trải kinh phí hoạt động được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, được hưởng những ưu đãi về tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ và các ưu đãi về thuế như đối với các doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật hiện hành."

13. Sửa đổi Khoản 3 Mục XII như sau:

"3. Những điểm a, b Khoản 2 Mục này phải lấy ý kiến của Hội nghị cán bộ, viên chức.

Đối với những vấn đề tại Khoản 1 và Khoản 2 Mục này, khi cấp ủy Đảng, Ban chấp hành công đoàn có ý kiến chưa thống nhất với Thủ trưởng tổ chức khoa học và công nghệ thì từng tổ chức báo cáo bằng văn bản với cấp trên của tổ chức mình và Thủ trưởng tổ chức khoa học và công nghệ báo cáo bằng văn bản xin ý kiến của cơ quan chủ quản trực tiếp trước khi quyết định."

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2012. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vướng mắc, phát sinh, đề nghị các cơ quan, tổ chức gửi báo cáo về Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ để xem xét giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG **BỘ NỘI VỤ** **THỨ TRƯỞNG**	**KT. BỘ TRƯỞNG** **BỘ TÀI CHÍNH** **THỨ TRƯỞNG**	**KT. BỘ TRƯỞNG** **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** **THỨ TRƯỞNG**
Trần Anh Tuấn	**Nguyễn Thị Minh**	**Trần Văn Tùng**

Phụ lục Ia
MẪU ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 36/2011/TTLT-BKHCN-BNV-BTC ngày 26/12/2011của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN **ĐƠN VỊ…….**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

…, ngày… tháng…. năm 20…

ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

I. PHẦN CHUNG

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ:

3. Cơ quan chủ quản:

4. Cơ quan quyết định và ngày, tháng, năm thành lập;

5. Chức năng, nhiệm vụ theo quy định của cơ quan chủ quản;

6. Chức năng, nhiệm vụ theo giấy chứng nhận hoạt động khoa học công nghệ.

II. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

1. Tình hình tổ chức

a) Lãnh đạo

b) Cơ cấu tổ chức

c) Cơ cấu cán bộ, viên chức và người lao động khác (trình độ, tuổi, chuyên môn, ngoại ngữ…)

2. Tình hình tài chính và tài sản

a) Bảng thống kê tài sản (tính theo giá trị kiểm kê tháng 12/2010 theo phu lục II)

b) Báo cáo tài chính hàng năm trong 3 năm gần đây

c) Báo cáo tình hình thu, chi của tổ chức trong 3 năm gần đây, trong đó nêu rõ nguồn thu từ ngân sách nhà nước và các nguồn thu khác

d) Diện tích nhà làm việc, các cơ sở sản xuất thực nghiệm và dịch vụ (nếu có);

đ) Diện tích đất được giao sử dụng (kèm theo văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao quyền sử dụng đất)

3. Thực trạng hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, sản xuất và dịch vụ trong thời gian 5 năm gần đây

a) Kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN do cơ quan nhà nước giao (tên đề tài, chương trình, dự án? cấp quản lý? kết quả nghiệm thu? kết quả ứng dụng?)

b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN do tổ chức khoa học và công nghệ tự tìm kiếm (tên nhiệm vụ? tổ chức đặt hàng? giá trị hợp đồng? kết quả triển khai?)

c) Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh và dịch vụ (loại hợp đồng, giá trị hợp đồng, lợi nhuận, nộp Ngân sách)

d) Những hoạt động phối hợp, tham gia với tổ chức khác, hợp tác quốc tế (tên nhiệm vụ, công việc? tổ chức phối hợp? kết quả thực hiện?)

đ) Số công trình khoa học tham dự hội thảo hoặc đăng trên các tạp chí ở trong và ngoài nước (tên và số tạp chí), số sáng chế, giải pháp hữu ích được công nhận ở trong và ngoài nước

e) Số lượng cán bộ tham gia công tác đào tạo sau đại học, số lượng thạc sỹ, tiến sỹ được đào tạo tại đơn vị

g) Đánh giá chung.

III. PHƯƠNG HƯỚNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG TRONG 5 NĂM TỚI

1. Dự kiến cơ cấu tổ chức

a) Dự kiến sắp xếp các bộ phận và tổ chức trực thuộc

b) Xác định mô hình tổ chức, tên gọi, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức và các bộ phận trực thuộc

c) Dự kiến thay đổi về biên chế, phương án giải quyết nhân lực sau khi sắp xếp lại tổ chức.

2. Phương hướng hoạt động

a) Dự kiến thay đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ

b) Định hướng hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, sản xuất và dịch vụ: nội dung, quy mô, phạm vi hoạt động, sản phẩm, dịch vụ cung cấp (số lượng dự tính hàng năm)

c) Xác định ngành, nghề, lĩnh vực đăng ký kinh doanh.

3. Dự kiến xin giao tài sản:

a) Danh mục tài sản được giao, danh mục tài sản dùng vào hoạt động sản xuất, kinh doanh và tài sản dùng để thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học

b) Phương án sử dụng tài sản.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bước tiến hành, nội dung và thời gian thực hiện tự trang trải kinh phí hoạt động thường xuyên

2. Các giải pháp thực hiện: dự kiến bổ sung vốn, trang thiết bị, nhân lực (số lượng? từ nguồn nào?).

V. KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị đối với cơ quan chủ quản và cơ quan nhà nước có thẩm quyền

2. Kiến nghị đối với các cơ quan quản lý nhà nước khác.

Địa danh, ngày… tháng… năm 20…

Phê duyệt của cơ quan QLNN có thẩm quyền	**Phê duyệt của cơ quan chủ quản**	**Thủ trưởng đơn vị**
(Ký tên và đóng dấu)	(Ký tên và đóng dấu)	(Ký tên và đóng dấu)

Phụ lục Ib
MẪU ĐỀ ÁN KIỆN TOÀN TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 36/2011/TTLT-BKHCN-BNV-BTC ngày 26/12/2011của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN **ĐƠN VỊ…….**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

…, ngày… tháng… năm 20…

ĐỀ ÁN KIỆN TOÀN TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

I. PHẦN CHUNG

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ:

3. Cơ quan chủ quản:

4. Cơ quan quyết định và ngày, tháng, năm thành lập

5. Chức năng, nhiệm vụ theo quy định của cơ quan chủ quản

6. Chức năng, nhiệm vụ theo giấy chứng nhận hoạt động khoa học công nghệ.

II. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

1. Tình hình tổ chức

a) Lãnh đạo

b) Cơ cấu tổ chức

c) Cơ cấu cán bộ, viên chức và người lao động khác (trình độ, tuổi, chuyên môn, ngoại ngữ…).

2. Tình hình tài chính và tài sản

a) Bảng thống kê tài sản (theo giá trị kiểm kê tháng 12/2010 theo phu lục II)

b) Báo cáo tài chính hàng năm trong 3 năm gần đây

c) Báo cáo tình hình thu, chi của tổ chức trong 3 năm gần đây, trong đó nêu rõ nguồn thu từ ngân sách nhà nước và các nguồn thu khác

d) Diện tích nhà làm việc, các cơ sở sản xuất thực nghiệm và dịch vụ (nếu có)

đ) Diện tích đất, mặt nước được giao sử dụng (kèm theo văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao quyền sử dụng đất)

3. Thực trạng hoạt động nghiên cứu khoa học trong thời gian 5 năm gần đây

a) Kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN do cơ quan nhà nước giao (tên đề tài, chương trình, dự án? cấp quản lý? kết quả nghiệm thu? kết quả ứng dụng?)

b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN do tổ chức khoa học và công nghệ tự tìm kiếm (tên nhiệm vụ? tổ chức đặt hàng? giá trị hợp đồng? kết quả triển khai?)

c) Những hoạt động phối hợp, tham gia với tổ chức khác, hợp tác quốc tế (tên nhiệm vụ, công việc? tổ chức phối hợp? kết quả thực hiện?)

d) Số công trình khoa học tham dự hội thảo hoặc đăng trên các tạp chí ở trong và ngoài nước (tên và số tạp chí), số sáng chế, giải pháp hữu ích được công nhận ở trong và ngoài nước

đ) Số lượng cán bộ tham gia công tác đào tạo sau đại học, số lượng thạc sỹ, tiến sỹ được đào tạo tại đơn vị

e) Đánh giá chung.

III. PHƯƠNG HƯỚNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

1. Dự kiến cơ cấu tổ chức

a) Dự kiến sắp xếp các bộ phận và tổ chức trực thuộc

b) Xác định mô hình tổ chức, tên gọi, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức và các bộ phận trực thuộc

c) Dự kiến thay đổi về biên chế, phương án giải quyết nhân lực sau khi sắp xếp lại tổ chức.

2. Phương hướng hoạt động

a) Dự kiến thay đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ

b) Định hướng hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các giải pháp thực hiện: dự kiến bổ sung vốn, trang thiết bị, nhân lực (số lượng? từ nguồn nào?).

IV. KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị đối với cơ quan chủ quản và cơ quan nhà nước có thẩm quyền

2. Kiến nghị đối với các cơ quan quản lý nhà nước khác.

Địa danh, ngày… tháng… năm 20…

Phê duyệt của cơ quan QLNN có thẩm quyền	**Phê duyệt của cơ quan chủ quản**	**Thủ trưởng đơn vị**
(Ký tên và đóng dấu)	(Ký tên và đóng dấu)	(Ký tên và đóng dấu)